ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 144 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nhiệm vụ và giải pháp nhằm tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (TCĐLCL) giai đoạn đến năm 2030; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực TCĐLCL trên địa bàn tỉnh theo hướng chủ động, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn; lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chuyển đổi số làm động lực, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

b) Từng bước phát triển hạ tầng chất lượng trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, phù hợp với định hướng quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, nâng cao năng lực đo lường, kiểm soát chất lượng, phục vụ phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới và các ngành, lĩnh vực chủ lực của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phấn đấu 100% các tổ chức đánh giá sự phù hợp trọng điểm trên địa bàn được công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC và các hướng dẫn của IAF/ILAC/APAC, có đủ năng lực phục vụ đánh giá sự phù hợp, hỗ trợ xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm của Việt Nam và đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường tại tỉnh đồng bộ với hạ tầng đo lường quốc gia.

c) Phối hợp, cử nhân lực tham gia các chương trình đào tạo chuyên gia lĩnh vực TCĐLCL.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách địa phương

Rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về TCĐLCL đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch, phù hợp với thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại biên giới, bảo vệ người tiêu dùng, nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Nâng cao năng lực đo lường

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường tại địa phương đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương và phù hợp với chuẩn quốc tế. Tham gia vào mạng lưới duy trì hệ thống chuẩn đo lường quốc gia và nâng cao năng lực đo, hiệu chuẩn.

- Tích hợp hạ tầng đo lường với các nền tảng số dùng chung để kết nối và chia sẻ dữ liệu kết quả thử nghiệm, kiểm định trực tuyến, kết quả thông quan đối với các lô hàng kiểm tra chất lượng,… giữa các cơ quan quản lý nhà nước và hải quan.

- Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp các phòng kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đo lường trên địa bàn theo hướng tiên tiến, hiện đại, đảm bảo sự thống nhất từ trung ương đến địa phương.

3. Nâng cao năng lực các tổ chức đánh giá sự phù hợp

- Tham gia phát triển hệ thống tổ chức đánh giá sự phù hợp đạt chuẩn quốc tế (ISO/IEC 17025, ISO/IEC 17020, ISO/IEC 17021, ISO/IEC 17065...).

- Nâng cấp, đầu tư mới hạ tầng kỹ thuật, thiết bị đo lường, thử nghiệm, kiểm định hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, truy xuất nguồn gốc, chia sẻ dữ liệu liên quan đến hoạt động đánh giá sự phù hợp.

- Nâng cao năng lực các phòng thử nghiệm, tổ chức chứng nhận trên địa bàn trong các lĩnh vực ưu tiên xuất khẩu, bảo vệ sức khỏe và môi trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận dịch vụ đánh giá sự phù hợp đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm tiết kiệm chi phí tuân thủ và thời gian đưa sản phẩm ra thị trường.

- Xã hội hóa dịch vụ đánh giá sự phù hợp, khuyến khích khu vực tư nhân tham gia đầu tư, đồng thời bảo đảm giám sát chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc tế và quy định của pháp luật.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong TCĐLCL

- Khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực TCĐLCL do Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong ứng dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử, hộ chiếu số sản

phẩm, góp phần nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường quốc tế cho sản phẩm Việt Nam.

- Đẩy mạnh việc cung cấp trực tuyến thông tin về chính sách, pháp luật và hoạt động của lĩnh vực TCĐLCL, tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế tra cứu, đánh giá, xếp hạng các chỉ số liên quan đến Việt Nam.

- Cung cấp, chia sẻ trực tuyến thông tin quốc tế về xu hướng tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật và rào cản kỹ thuật thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam chủ động đáp ứng yêu cầu khi xuất khẩu.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và truyền thông hội nhập quốc tế về TCĐLCL

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên môn về TCĐLCL.

- Đẩy mạnh truyền thông và quảng bá thương hiệu "Chất lượng Việt Nam" đối với các sản phẩm của tỉnh Lạng Sơn tại các hội chợ quốc tế, diễn đàn thương mại lớn nhằm nâng cao hình ảnh quốc gia, uy tín và năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam.

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu hướng dẫn về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực TCĐLCL và rào cản kỹ thuật thương mại (Technical Barriers to Trade - TBT) cho các sở, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp.

- Phối hợp cử cán bộ tham gia đào tạo và chú trọng thu hút các chuyên gia trong lĩnh vực TCĐLCL tham gia vào các hoạt động chuyên môn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, căn cứ điều kiện thực tế, huy động các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Hàng năm hoặc theo từng giai đoạn xây dựng dự toán kinh phí chi tiết trên cơ sở các định mức, hướng dẫn của các cơ quan trung ương và quy định hiện hành, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Là đầu mối phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ để cập nhật các hướng dẫn và phản ánh khó khăn, vướng mắc.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động xúc tiến thương mại, kịp thời nắm bắt các xu hướng, quy định về tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật và rào cản kỹ thuật thương mại của thị trường quốc tế để chủ động đáp ứng khi xuất khẩu.

4. UBND các xã, phường

Chủ động lồng ghép, tuyên truyền thực hiện nội dung Quyết định số 2542/QĐ-TTg ngày 20/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này và các nội dung liên quan đến TCĐLCL.

5. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn

Chủ động cập nhật kiến thức về TCĐLCL và hội nhập quốc tế vào chương trình giảng dạy đối với các ngành kinh tế, kỹ thuật nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng từ khâu đào tạo, đáp ứng mục tiêu dài hạn đến năm 2030.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh với UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) về các khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các CSGD nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn